## MƯỜI ĐƯỜNG KINH CỦA TAM TINH VÀ NGỮ BỘI:

Mười đường kinh của Tam Tinh và Ngũ Bội là một bộ Thận của hệ kinh lạc, là nơi dẫn truyền của các hệ thần kinh: No liên lạc đến các cơ khớp, đường đi và biểu hiện bệnh lý của chúng đều thuộc về hệ thần kinh.

Các dây thần kinh phân bố ở chân, tay, thân, khoang, bụng và ngực, bắt đầu ở chi và đến thân đầu, đa số rất rắn chắc, phân bố ở cổ tay, khuỷu, nách, vai, cổ chân, gối, háng, đùi, cột sống; số ít rất mềm yếu phân bố ở đầu, khoang, ngực, bụng. Tác dụng của Tam Tinh, Ngũ Bội duy trì sự liên lạc toàn thân.

A. NGŨ BỘI 5 VÀ TAM TINH 5 CỦA CHÂN. Bắt đầu từ ngón chân út, lên hết mắt cá ngoài và đầu gối, lại xuống phần ngoài cẳng chân, rồi lên mông, tiếp theo nó đi theo cột sống, lên gáy, rồi ra cuống lưỡi. Từ gáy có một đường đi lên đỉnh đầu, xuống mặt và mũi, mắt, gò má.

Bệnh trạng: Đau theo đường đi của Tam Tinh 5 và Ngũ Bội 5 ngón chân, bàn chân, đau dọc theo thần kinh tọa, lưng khó cúi, gấy đau, vai không giơ cao được, khó cử động, đau nửa đầu, có thể đại tiện bí hoặc tiều tiện khó, đầu cặng nặng, mắt cứ muốn sup xuống, bệnh về bộ phận sinh dục, di tinh, bạch đái, thận thủy suy lạnh cảm, liệt dương.

B. NGŨ BỘI 4 VÀ TAM TINH 4 (CHÂN).

Eát đầu từ ngón áp út đi theo mắt cá ngoài, lên đầu gối, háng, mặt trước đùi, ở sau nó kết ở xương cùn, cạnh sườn, vùng vú, nách, qua tai, đến trán, đỉnh đầu, xuống hàm, rồi vòng lên má cạnh mũi, lại chia một nhánh ở đôi mắt.

Bệnh trạng: Ngón ấp út đau nhức, gối khó co duỗi, háng đưu, xương cùn và vùng xương cùn đau nhức, đau lưng, bờ sườn, ngưc vú cổ co rút. Nếu cơ co rút từ tráí sang phải thì mát phải không mở được, cơ rút bệnh; nếu góc mắt trái bị